ne Remaining	23 Marks: 1	Phương án nào 2001:0DB8:010	o dưới đây là cách biểu diễn rút gọn của địa chỉ IPv6 sau: 11:0B23:BA89:0020:0AB0:00C1
0:02:25		Chọn một phương án trả	O a. 2001:DB8:101:B23:BA89:2:0AB:C1
		lời.	b. 2001:DB8:101:B23:BA89:20:AB0:C1
			O c. 2001:0DB8:0101:0B23:BA89:002:0AB:00C1
			O d. 21:DB8:11:B23:BA89:2:AB:C1
	24 Marks: 1	HTTP data đã đị (Packet Data Un	tược đóng góp với 3 headers khác nhau và 1 trailer. Hãy chọn phương án phủ hợp cho PDU nit) này.
	Allan i	Chọn một	O a. Frame
		phương án trả lời.	O b. Data
			O c. Segment
			d. Packet
			Nộp bải và kết thúc
100000		REPRESE	
21	Khung (Fra	me) là đơn vị d	dữ liệu của lớp (layer) nào trong mô hình OSI?
Marks: 1	Chọn một	O a. 4	
Marks: 1	Chọn một phương án	○ a. 4	
Marks: 1	Chọn một	o a. 4	
Marks: 1	Chọn một phương án	trå	
Marks: 1	Chọn một phương án	o a. 4	
Marks: 1	Chọn một phương án	trå	
Marks: 1	Chọn một phương án ời.	o a. 4	
Marks: 1	Chọn một phương án lời. Ở trạng thá Chọn một	o a, 4	trong OSPF, vai trò Master và Slave được quyết định?
Marks: 1	Chọn một phương án lời. Ở trạng thá Chọn một phương án	o a. 4	trong OSPF, vai trò Master và Slave được quyết định?
Marks: 1	Chọn một phương án lời. Ở trạng thá Chọn một	o a. 4	trong OSPF, vai trò Master và Slave được quyết định?
Marks: 1	Chọn một phương án lời. Ở trạng thá Chọn một phương án	trả	trong OSPF, vai trò Master và Slave được quyết định?

		Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next)
19 Marks:	Cần chia mạng 1 120 máy,mạng	g 180.18.0.0/16 cho 4 mạng con khác nhau, mạng con thứ nhất có 60 máy, mạng con thứ 2 có thứ ba có 540 và mạng thứ tư có 40 máy. Địa chỉ của mạng con thứ nhất là:
	Chọn một phương án trả lời.	 a. 180.18.4.0/25 b. 180.18.4.192/26 c. 180.18.0.0/22 d. 180.18.4.128/26
20	Bộ định tuyến	(router) tìm đường cho cái gì sau đây?
Marks:	Chọn một phương án trả lời.	○ a. Các khung (frames)
		c. Các bit (0s,1s) d. Các gói tin (packets)
A PROPERTY.	ı sử một website ver.	
larks: 1 se	on một	d. Các gói tin (packets)
Marks: 1 Ch	on một rơng án trả	d. Các gói tin (packets) chỉ có 5 hình ảnh nhỏ, khi sử dụng HTTP persistence, một client cần tạođến
Marks: 1 se Ch ph	on một Orong án trả	d. Các gói tin (packets) chỉ có 5 hình ảnh nhỏ, khi sử dụng HTTP persistence, một client cần tạođến a. đa kết nối UDP
Marks: 1 se Ch ph	on một Orong án trả	a. đa kết nối UDP b. một kết nối UDP
Marks: 1 se Ch ph Iòi	on một rơng án trả	a. đa kết nối UDP b. một kết nối TCP d. một kết nối TCP
Marks: 1 se Ch ph Iòi	on một rơng án trả	a. đa kết nối UDP b. một kết nối UDP c. đa kết nối TCP
Marks: 1 se Ch ph lòi	on một Pơng án trả o o địa chỉ IP: 129.1	a. đa kết nối UDP b. một kết nối TCP d. một kết nối TCP
Marks: 1 se Ch ph lòi	on một Prơng án trả O O O O O O O O O O O O O	d. Các gói tin (packets) chỉ có 5 hình ảnh nhỏ, khi sử dụng HTTP persistence, một client cần tạođến a. đa kết nối UDP b. một kết nối UDP c. đa kết nối TCP d. một kết nối TCP
Marks: 1 se Ch ph lòi 18 Ch Atarks: 1 Ch ph	on một Pơng án trả O O O O O O O O O O O O O	a. đa kết nối UDP b. một kết nối UDP c. đa kết nối TCP d. một kết nối TCP d. một kết nối TCP 17.129.97/27. Hãy cho biết đầu là dài địa chỉ IP có thể dùng để cấp cho các trạm (hosts)?

15	Giao thức nào tr	Ong Chẳng giao thức TCD/ID phát hiện và thôn là 12. (1) 2. (1) 2.
Marks: 1	and the the	ong chồng giao thức TCP/IP phát hiện và thông bảo lỗi có thể xảy ra khi truyền dữ liệu?
	Chọn một phương án trả lời.	O a. RARP
ing		b. ICMP
		O c. IGMP
		O d. ARP
16	Các hước nào s	au đầu mỗ tỷ chính vác quá trình đáng sái đã liệu bộ lợc là
Marks: 1	đúng)	au đây mô tả chính xác quá trình đóng gói dữ liệu trên mô hình OSI? (Chọn tất cả các đáp án
	Choose at least	a. Lớp kết nối dữ liệu bổ sung các địa chỉ vật lý nguồn/đích và FCS vào phân đoạn
	one answer.	□ b. Lớp biểu diễn chuyển đổi các bit sang điện áp tương ứng để truyền dọc theo tuyến kết nối vật lý
		c. Các gói tin được tạo ra khi lớp mạng đóng gồi 1 khung kèm địa chỉ nguồn/đích và thông tin điều khiển liên quan đến giao thức
		d. Các gói tin được tạo ra khi lớp mạng bổ sung các địa chỉ mạng và thông tin điều khiển vào phân đoạn
400000000		
		 e. Lớp giao vận chia luồng dữ liệu thành các phân đoạn và bổ sung thông tin về độ tin cậy cũng như điều khiển luồng
		e. Lớp giao vận chia luồng dữ liệu thành các phân đoạn và bổ sung thông tin về độ tin cậy cũng như điều khiển luồng
ing		e. Lớp giao vận chia luồng dữ liệu thành các phân đoạn và bổ sung thông tin về độ tin cậy cũng như điều khiển luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next)
ing 13 Marks: 1	(HOULDIGET) VE	tin cậy cũng như điều khiến luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next)
13	thì địa chỉ quảng Chọn một	tin cây cũng như điều khiến luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con số lương mạng con (subnets) là nhiều nhất Sau khi nhận chia mạng thốc mặc việu bắc hiệu nhật Sau khi nhận chia mạng thốc mặc việu bắc hiệu nhật sau khi nhận chia mạng thốc mặc việu bắc hiệu nhật sau khi nhận chia mạng thốc mặc việu bắc hiệu nhật sau khi nhận chia mạng thốc mặc việu bắc hiệu nhật sau khi nhận chia mạng thốc mặc việu bắc hiệu nhật sau khi nhận chia mạng thiệu nhật sau hiệu hiệu nhật sau hiệu hiệu nhật sau hiệu hiệu nhật sau hiệu hiệu hiệu
13	thì địa chỉ quảng Chọn một phương án trả	tin cậy cũng như điều khiến luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mãn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây?
13	thì địa chỉ quảng Chọn một	tin cây cũng như điều khiến luông Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con a số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thòa mãn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? a. 172.16.15.255
13	thì địa chỉ quảng Chọn một phương án trả	tin cây cũng như điều khiến luông Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mặn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? o a. 172.16.15.255 b. 172.16.19.255
13	thì địa chỉ quảng Chọn một phương án trả	tin cây cũng như điều khiến luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con a số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mãn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? a. 172.16.15.255 b. 172.16.19.255 c. 172.16.13.255
13	thi địa chỉ quảng Chọn một phương án trả lời.	tin cây cũng như điều khiến luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con a số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mãn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? a. 172.16.15.255 b. 172.16.19.255 c. 172.16.13.255
13 Marks: 1	thi địa chỉ quảng Chọn một phương án trả lời. Cổng (Port) 20 đi Chọn một	tin cây cũng như điều khiến luông Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mặn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? a. 172.16.15.255 b. 172.16.19.255 c. 172.16.13.255 d. 172.16.17.255
13 Marks: 1	thi địa chỉ quảng Chọn một phương án trả lời. Cổng (Port) 20 đi	tin cây cũng như điều khiến luồng Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mặn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? a. 172.16.15.255 b. 172.16.19.255 c. 172.16.13.255 d. 172.16.17.255
13 Marks: 1	thi địa chỉ quảng Chọn một phương án trả lời. Cổng (Port) 20 đi Chọn một phương án trả	tin cây cũng như điều khiến luông Page: (Previous) 1 2 3 4 5 (Next) y Banana sử dụng không gian địa chỉ IP lớp B là: 172.16.0.0/16. Cần có 3333 trạm/mạng con a số lượng mạng con (subnets) là nhiều nhất. Sau khi phân chia mạng thỏa mãn yêu cầu trên bá (broadcast address) của mạng con đầu tiên là địa chỉ nào sau đây? a. 172.16.15.255 b. 172.16.19.255 c. 172.16.13.255 d. 172.16.17.255

11 Marks: 1	Phát biểu nào sa	u đây là đúng khi nói về split horizon?
	Chọn một	a. Thông tin biết được từ 1 nguồn sẽ không cần gửi lại nguồn đó
	phương án trả lời.	O b. Thông tin về tuyến mới bị giữ lại cho đến khi mạng hội tụ
		○ c. Các cập nhật định tuyến được tách ra làm 2 để giảm thời gian cập nhật
		O d. Thông tin về tuyến mới phải được biết từ nhiều nguồn thì mới được chấp nhận
		e. Thời gian giữa các cập nhật được chia làm 2 để tăng tốc độ hội tụ
加出		
12 Marks: 1	Trong địa chỉ địn	h danh toàn cầu của IPv6 thì phần định tuyến toàn cầu chiếm bao nhiêu bit?
	Chọn một	O a. 64
	phương án trả lời.	b. 48
		O c. 128
		O d. 32
		Nộp bải và kết thúc
	IPv6 có các loại	địa chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng)
	Choose at least	
		địa chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng)
	Choose at least	địa chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast
	Choose at least	địa chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast
	Choose at least	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) □ a. IPv6 Forecast □ b. IPv6 Broadcast □ c. IPv6 Multicast
	Choose at least	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) □ a. IPv6 Forecast □ b. IPv6 Broadcast □ c. IPv6 Multicast □ d. IPv6 Anycast
9 Marks: 1	Choose at least	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast c. IPv6 Multicast d. IPv6 Anycast e. IPv6 Unicast
Marks: 1	Choose at least one answer.	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast c. IPv6 Multicast d. IPv6 Anycast e. IPv6 Unicast f. IPv6 Podcast
	Choose at least one answer.	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast c. IPv6 Multicast d. IPv6 Anycast e. IPv6 Unicast f. IPv6 Podcast
Marks: 1	Choose at least one answer. Thông tin nào s Chọn một phương án trả	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast c. IPv6 Multicast d. IPv6 Anycast e. IPv6 Unicast f. IPv6 Podcast au đây trong IP header sẽ thay đổi khi một gói tin được chuyển tiếp qua một router?
Marks: 1	Choose at least one answer. Thông tin nào s Chọn một	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast c. IPv6 Multicast d. IPv6 Anycast e. IPv6 Unicast f. IPv6 Podcast au đây trong IP header sẽ thay đổi khi một gói tin được chuyển tiếp qua một router?
Marks: 1	Choose at least one answer. Thông tin nào s Chọn một phương án trả	dia chỉ sau đây: (Chọn 3 đáp án đúng) a. IPv6 Forecast b. IPv6 Broadcast c. IPv6 Multicast d. IPv6 Anycast e. IPv6 Unicast f. IPv6 Podcast au đây trong IP header sẽ thay đổi khi một gói tin được chuyển tiếp qua một router? a. TTL b. ToS

Marks: 1 Giao the	ức định tuyế	ến nào đang được sử dụng trên routerDUT?
Chọn m		a. IS-IS
phương lời.	g án trá	b. RIP
		c. OSPF
		d. EIGRP
ahàna	1 06 100 m	hòng ban. Phòng 1 có 600 máy tính, phòng 2 có 150 máy tính, phòng 3 có 200 máy tính, áy tính, phòng 5 có 40 máy tính và phòng 6 có 10 máy tính. Sử dụng địa chỉ 172.16.0.0/16 con khác nhau cho mỗi phòng. Địa chỉ mạng con của phòng 2 là:
Chon n	nôt (a. 172.16.7.0/24
phươn	a án trả	b. 172.16.8.0/26
lời.		c. 172.16.4.0/23
		d. 172.16.6.0/22
larks: 1 Câu trả lờ		
5 Trong tru Marks: 1 câu trả lở Chọn mộ phương a lời.	ot án trả	ào sau đây một bộ định tuyến (router) sẽ sử dụng giá trị AD để lựa chọn đường đi? (Chọr c nhất) a. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến b. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau c. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau d. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và tất cả các tuyến đường này
Chọn một phương : lời. Lớp (Laye	ht of an trả of an tra of	ào sau đây một bộ định tuyến (router) sẽ sử dụng giá trị AD để lựa chọn đường đi? (Chọr c nhất) a. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến b. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau c. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau
Chọn mộ phương : lời. Lớp (Laye	ht of an trả of an tra of	ào sau đây một bộ định tuyến (router) sẽ sử dụng giá trị AD để lựa chọn đường đi? (Chorc nhất) a. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến b. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau c. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau d. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến mô hình OSI kiểm soát truy cập đường truyền?
Lớp (Layers: 1 Chọn một phương : lời. Lớp (Layers: 1 Chọn một phương á	er) nào của	ào sau đây một bộ định tuyến (router) sẽ sử dụng giá trị AD để lựa chọn đường đi? (Chor c nhất) a. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến b. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau c. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau d. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến mô hình OSI kiểm soát truy cập đường truyền?
Chọn một phương : Lớp (Layer phương triang)	er) nào của	ào sau đây một bộ định tuyến (router) sẽ sử dụng giá trị AD để lựa chọn đường đi? (Chọn chhất) a. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến b. Khi có nhiều đường đi đến các mạng đích khác nhau và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau c. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và mỗi đường đi được học từ các giao thức định tuyến khác nhau d. Khi có nhiều đường đi đến cùng một mạng đích và tất cả các tuyến đường này được học bởi cùng một giao thức định tuyến mô hình OSI kiểm soát truy cập đường truyền?

